

Số:

Quảng Ngãi, ngày 02 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện dự toán thực hiện nội dung 01: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc thuộc Tiểu dự án 2 của Dự án 5, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi năm 2022

TRƯỞNG BAN BAN DÂN TỘC TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 17/2019/QĐ-TTg ngày 08/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về một số gói thầu, nội dung mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên được áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt theo quy định tại Điều 26 Luật Đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 771/QĐ-TTg ngày 26/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Bồi dưỡng kiến thức dân tộc đối với cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2018 –2025;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ vốn sự nghiệp năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, nguồn vốn Ngân sách Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 1124/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của UBND tỉnh việc phân bổ vốn sự nghiệp năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi từ nguồn vốn đối ứng ngân sách tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 622/QĐ-BDT ngày 24/8/2022 của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh về việc giao dự toán kinh phí vốn sự nghiệp năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; nguồn vốn: Ngân sách Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 793/QĐ-BDT ngày 17/10/2022 việc giao dự toán kinh phí vốn sự nghiệp năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; nguồn vốn đối ứng Ngân sách tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch số 687/KH-BDT ngày 16/9/2022 của Ban Dân tộc tỉnh về thực hiện Nội dung 01: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc thuộc Tiểu dự án 2 của Dự án 5, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 736/KH-BDT ngày 30/9/2022 của Ban Dân tộc tỉnh về thực hiện Nội dung 01: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc thuộc Tiểu dự án 2 của Dự án 5, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi năm 2022;

Theo Báo cáo số 01/BC-TTĐ ngày 26/10/2022 của Tổ thẩm định về việc báo cáo thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện dự toán thực hiện nội dung 01: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc thuộc Tiểu dự án 2 của Dự án 5, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi năm 2022 và xét đề nghị của Trưởng phòng Chính sách Dân tộc tại Tờ trình số 02/TTr-CSDT ngày 21/10/2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện dự toán thực hiện nội dung 01: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc thuộc Tiểu dự án 2 của Dự án 5, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi năm 2022, với nội dung chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Giao Phòng Chính sách Dân tộc chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan của Ban chịu trách nhiệm tham mưu tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Chính sách Dân tộc, Chánh Thanh tra, Tổ Thẩm định và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lãnh đạo Ban;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN

Trần Văn Mẫn

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Thực hiện dự toán: Nội dung 01: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc thuộc Tiểu dự án 2 của Dự án 5, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi năm 2022

(Kèm theo Quyết định số : 864/QĐ-BDT ngày 02/11/2022 của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi)

| TT | Tên gói thầu | Giá gói thầu (đồng) | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện hợp đồng |
|------------------------------|--|------------------------|--|---|-------------------------------|---|---------------|------------------------------|
| 1 | Gói thầu: Thuê Giảng viên thực hiện bồi dưỡng kiến thức dân tộc cho Nhóm đối tượng 4 thuộc Nội dung 01, Tiểu dự án 2 của Dự án 5, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi năm 2022 | 541.385.000 | Vốn sự nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia | Lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt theo quy định tại Điều 26 Luật Đấu thầu | | Tháng 11/2022 | Trọn gói | 40 ngày |
| Tổng giá các gói thầu | | 541.385.000 | | | | | | |

(Bằng chữ: Năm trăm bốn mươi một triệu, ba trăm tám mươi lăm ngàn đồng)